

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 07 thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3506/QĐ-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; Bãi bỏ Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 07 thủ tục hành chính cấp xã lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT₄.

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường

**DANH MỤC 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ DỤC, THỂ THAO
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH LÀO CAI**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

Số TT	Tên Thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Văn hóa (văn hóa cơ sở 03 TTHC)						
1	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	Nộp hồ sơ trực tiếp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Áp văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”.
2	Xét tặng Giấy khen gia đình văn hóa	Nộp hồ sơ trực tiếp	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp bình xét, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ theo quy định trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định. - Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc , kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Áp văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”.

Số TT	Tên Thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bu điện hoặc qua trực tuyến	- Đơn vị tổ chức lễ hội gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã trước ngày dự kiến tổ chức lễ hội ít nhất 20 ngày. - Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày , kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung thông báo.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	Nghị định 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội
Lĩnh vực Văn hóa (thư viện 03 TTHC)						
4	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bu điện hoặc qua trực tuyến	Trong thời hạn 15 ngày , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Thư viện năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.

Số TT	Tên Thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bu điện hoặc qua trực tuyến	Trong thời hạn 15 ngày , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thư viện năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.
6	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bu điện hoặc qua trực tuyến	Trong thời hạn 15 ngày , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thông báo hợp lệ.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thư viện năm 2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.

Số TT	Tên Thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực thể dục, thể thao (01 TTHC)						
7	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	Nộp hồ sơ trực tiếp	Trong thời hạn 07 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận “Một cửa” của UBND cấp xã	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thể dục, thể thao năm 2006. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể thao cơ sở.

Ghi chú: Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 3506/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.